

Số: 2876 /QĐ-VKS

Bắc Giang, ngày 25 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2022 của Viện KSND tỉnh Bắc Giang

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 106/QĐ-VKSTC ngày 11/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-VKSTC ngày 11/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2022;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Viện KSND tỉnh Bắc Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2021 của Viện KSND tỉnh Bắc Giang (*chi tiết theo phụ lục đính kèm*)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Kế toán Viện KSND tỉnh Bắc Giang và các đơn vị trực thuộc Viện KSND tỉnh Bắc Giang chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục 3 (đề b/c);
- Các đ/c Lãnh đạo Viện;
- Các đơn vị trực thuộc VKS tỉnh;
- Trang tin điện tử VKS tỉnh;
- Lưu KT, Vth.

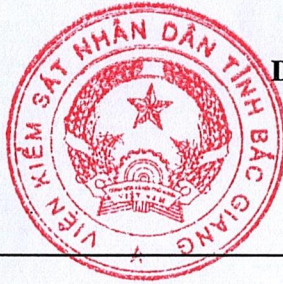


VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Hùng

Biểu số 1 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày
28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Viện KSND tỉnh Bắc Giang
Chương: 004



**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH VÀ PHÂN BỐ
CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN KSND TỈNH BẮC GIANG NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 2876/QĐ-VKS ngày 25/11/2022 của Viện KSND tỉnh Bắc Giang)

ĐVT: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	VP VKS tỉnh	VKS TP BG	VKS huyện Lạng Giang	VKS huyện Lục Nam	VKS huyện Lục Ngạn	VKS huyện Sơn Động	VKS huyện Tân Yên	VKS huyện Yên Thế	VKS huyện Việt Yên	VKS huyện Hiệp Hòa	VKS huyện Yên Dũng
1	2	3	4=5+...+ 15	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	Dự toán chi ngân sách nhà nước	706,800	706,800	456,898	50,476	0,000	144,500	-19,000	91,000	10,386	3,000	-17,060	-70,000	56,600
I	Nguồn ngân sách trong nước	706,800	706,800	456,898	50,476	0,000	144,500	-19,000	91,000	10,386	3,000	-17,060	-70,000	56,600
1	Quản lý hành chính (340-341)	706,800	706,800	456,898	50,476	0,000	144,500	-19,000	91,000	10,386	3,000	-17,060	-70,000	56,600
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	253,800	253,800	10,000	50,400	0,000	144,500	-19,000	91,000	10,000	3,000	-18,300	-70,000	52,200
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	453,000	453,000	446,898	0,076	0,000	0,000	0,000	0,000	0,386	0,000	1,240	0,000	4,400

Biểu số 1 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày
28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Viện KSND tỉnh Bắc Giang
Chương: 004



**ĐƯ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH VÀ PHÂN BỐ
CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN KSND TỈNH BẮC GIANG NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 2876/QĐ-VKS ngày 25/11/2022 của Viện KSND tỉnh Bắc Giang)

ĐVT: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	VP VKS tỉnh	
1	2	3	$4=5+\dots+15$	5	6
	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-15	-15	-15	
I	Nguồn ngân sách trong nước	-15	-15	-15	
1	Quản lý hành chính (340-341)	-15	-15	-15	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-15	-15	-15	

Số: 2781/QĐ-VKS

Bắc Giang, ngày 16 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-VKSTC ngày 11/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2022;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi Ngân sách nhà nước năm 2022 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang (*theo phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước được điều chỉnh, Thủ trưởng các đơn vị thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục 3- VKSNDTC;
- Các đ/c LĐV (đề b/c);
- KBNN tỉnh Bắc Giang;
- Lưu: CVP, KT, VTh.

VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Hùng



PHỤ LỤC ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2021

(Phụ lục đính kèm Quyết định số: 2781/QĐ-VKS ngày 16/11/2022 của Viện KSND tỉnh Bắc Giang)

Đơn vị: đồng

STT	Tên đơn vị dự toán cấp III	Mã số đơn vị QHNS	Mã kho bạc Nhà nước	Tên kho bạc Nhà nước	Mã nguồn	Điều chỉnh giảm Kinh phí thực hiện không tự chủ		Tổng cộng	Ghi chú
						Chương, loại, khoản	Số tiền giảm		
I	Dự toán VKSND tối cao điều chỉnh (QĐ số 108/QĐ-VKSTC ngày 11/11/2022)	1053258			12	004-340-341	15.000.000	15.000.000	
II	Dự toán VKSND tỉnh BG điều chỉnh cho các đơn vị trực thuộc								
1	VP Viện KSND tỉnh Bắc Giang	1053044	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang	12	004-340-341	15.000.000	15.000.000	
	Tổng cộng						15.000.000	15.000.000	

Ghi chú: Điều chỉnh giảm kinh phí thuê luật sư, nhân chứng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 106/QĐ-VKSTC ngày 11/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-VKSTC ngày 11/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2022;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi Ngân sách nhà nước năm 2022 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang (*theo phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước được điều chỉnh, Thủ trưởng các đơn vị thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục 3- VKSNDTC;
- Các đ/c LĐV (đề b/c);
- KBNN tỉnh Bắc Giang;
- Lưu: CVP, KT, VTh.



VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Hùng

PHỤ LỤC ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2022

(Phụ lục đính kèm Quyết định số: 2875/QĐ-VKS-VP ngày 25/11/2022 của Viện KSND tỉnh Bắc Giang)

Đơn vị: đồng

STT	Tên đơn vị dự toán cấp III	Mã số đơn vị QHNS	Mã kho bạc Nhà nước	Tên kho bạc Nhà nước	Mã nguồn	Kinh phí điều chỉnh thực hiện chế độ tự chủ, không tự chủ		Tổng cộng	Ghi chú
						Chương, loại, khoản	Số tiền		
I	Dự toán VKSND tối cao điều chỉnh (QĐ số 106/QĐ-VKSTC và QĐ108/QĐ-VKSTC ngày 11/11/2022)	1053258	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang		004-340-341	706.800.000	706.800.000	
					13	004-340-341	253.800.000	253.800.000	
					12	004-340-341	453.000.000	453.000.000	
II	Dự toán VKSND tỉnh BG điều chỉnh cho các đơn vị trực thuộc								
A	KINH PHÍ TỰ CHỦ						253.800.000	253.800.000	
1	VKS Thành Phố Bắc Giang	1053045	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang	13	004-340-341	50.400.000	50.400.000	
2	VKS huyện Lạng Giang	1053256	1166	KBNN huyện Lạng Giang	13	004-340-341	0	0	
3	VKS huyện Lục Nam	1053180	1162	KBNN huyện Lục Nam	13	004-340-341	144.500.000	144.500.000	
4	VKS huyện Lục Ngạn	1053176	1167	KBNN huyện Lục Ngạn	13	004-340-341	-19.000.000	-19.000.000	
5	VKS huyện Sơn Động	1053257	1163	KBNN huyện Sơn Động	13	004-340-341	91.000.000	91.000.000	
8	VKS huyện Tân Yên	1053179	1170	KBNN huyện Tân Yên	13	004-340-341	10.000.000	10.000.000	
9	VKS huyện Yên Thế	1053178	1169	KBNN huyện Yên Thế	13	004-340-341	3.000.000	3.000.000	
6	VKS huyện Việt Yên	1053254	1168	KBNN huyện Việt Yên	13	004-340-341	-18.300.000	-18.300.000	
7	VKS huyện Hiệp Hòa	1053177	1164	KBNN huyện Hiệp Hòa	13	004-340-341	-70.000.000	-70.000.000	
10	VKS huyện Yên Dũng	1053380	1165	KBNN huyện Yên Dũng	13	004-340-341	52.200.000	52.200.000	
11	VP Viện KSND tỉnh Bắc Giang	1053044	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang	13	004-340-341	10.000.000	10.000.000	
B	KINH PHÍ KHÔNG TỰ CHỦ							453.000.000	
1	VKS Thành Phố Bắc Giang	1053045	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang	12	004-340-341	76.000	76.000	
2	VKS huyện Tân Yên	1053179	1170	KBNN huyện Tân Yên	12	004-340-341	386.000	386.000	
3	VKS huyện Việt Yên	1053254	1168	KBNN huyện Việt Yên	12	004-340-341	1.240.000	1.240.000	
4	VKS huyện Yên Dũng	1053380	1165	KBNN huyện Yên Dũng	12	004-340-341	4.400.000	4.400.000	
5	VP Viện KSND tỉnh Bắc Giang	1053044	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang	12	004-340-341	446.898.000	446.898.000	
	Tổng cộng							706.800.000	

Số: 106/QĐ-VKSTC

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2022

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 2047/QĐ-TTg ngày 03/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 2343/QĐ-BTC ngày 07/12/2021 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 191/QĐ-VKSTC ngày 31/12/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc giao dự toán chi NSNN năm 2022 cho các đơn vị dự toán trong Ngành;

Căn cứ Công văn 11640/BTC-HCSN ngày 10/11/2022 của Bộ Tài chính về việc điều chỉnh dự toán năm 2022;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị dự toán trong Ngành,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2022 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao (theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước được điều chỉnh, Thủ trưởng các đơn vị thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Cục trưởng Cục Kế hoạch- Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- Đ/c Viện trưởng VKSNDTC (để báo cáo);
 - Bộ Tài chính (để báo cáo);
 - Đơn vị sử dụng ngân sách
 - KBNN nơi giao dịch (gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách)
 - Lưu VP; Thư ký PVT;
 - C3(Vth, LDC, P.KHNS, P.TC).
- Bản chi tiết của từng đơn vị sử dụng ngân sách



VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO



PHỤ LỤC ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 106/QĐ-VKSTC ngày 11/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

ĐƠN VỊ: VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Mã số đơn vị quan hệ ngân sách: 1053258

Mã số KBNN nơi giao dịch: 1161

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	ĐIỀU CHỈNH TĂNG
	TỔNG SỐ	447.000.000
I	KP QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (Loại 340- 341)	447.000.000
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	447.000.000

Ghi chú:

- Điều chỉnh bổ sung 5% lệ phí thuế trước bạ xe ô tô 127.000.000 đồng
- Điều chỉnh bổ sung kinh phí khắc phục bão lũ 2022 320.000.000 đồng

Số: 108/QĐ-VKSTC

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2022

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 2047/QĐ-TTg ngày 03/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 2343/QĐ-BTC ngày 07/12/2021 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 191/QĐ-VKSTC ngày 31/12/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc giao dự toán chi NSNN năm 2022 cho các đơn vị dự toán trong Ngành;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị dự toán trong Ngành,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2022 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao (theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước được điều chỉnh, Thủ trưởng các đơn vị thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Cục trưởng Cục Kế hoạch- Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- Đ/c Viện trưởng VKSNDTC (để báo cáo);
 - Bộ Tài chính (để báo cáo);
 - Đơn vị sử dụng ngân sách
 - KBNN nơi giao dịch (gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách)
 - Lưu VP; Thư ký PVT;
 - C3(Vth, LDC, P.KHNS, P.TC).
- Bản chi tiết của từng đơn vị sử dụng ngân sách



**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Nguyễn Duy Giảng

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

PHỤ LỤC ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 108/QĐ-VKSTC ngày 11/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

ĐƠN VỊ: VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Mã số đơn vị quan hệ ngân sách: 1053258

Mã số KBNN nơi giao dịch: 1161

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	ĐIỀU CHỈNH TĂNG
	TỔNG SỐ	259.800.000
I	KINH PHÍ QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (L340- 341)	259.800.000
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	253.800.000
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	6.000.000

Ghi chú:

*** Phần kinh phí tự chủ bao gồm:**

253.800.000 đồng

- Bổ sung kinh phí tiền lương tăng do nâng ngạch, nâng bậc, bổ nhiệm chức danh tư pháp, tăng lương trước hạn năm 2022.

185.000.000 đồng

- Bổ sung kinh phí tiền lương và chi thường xuyên của Hợp đồng lao động cho VKSND huyện Lạng Giang do tuyển mới lái xe từ 01/01/2022 .

68.800.000 đồng

*** Phần kinh phí không tự chủ bao gồm:**

6.000.000 đồng

- Bổ sung kinh phí giám định tư pháp, khám chữa bệnh bắt buộc

6.000.000 đồng

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO



PHỤ LỤC ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 108/QĐ-VKSTC ngày 11/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

ĐƠN VỊ: VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Mã số đơn vị quan hệ ngân sách: 1053258

Mã số KBNN nơi giao dịch: 1161

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	ĐIỀU CHỈNH GIẢM
	TỔNG SỐ	15.000.000
I	KP QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (Loại 340- 341)	15.000.000
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	15.000.000

Ghi chú:

- Điều chỉnh giảm kinh phí thuê luật sư nhân chứng năm 2022

15.000.000 đồng